

Số: 03/2024/QĐST-VHNGĐ

Đ, ngày 26 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp:* Bà Mai Thị Hồng Thái
- *Thư ký phiên họp:* Bà Lô Thị Lệ Hoài -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên họp:* Bà Nhữ Như Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 04/2024/TLST-VHNGĐ ngày 30/8/2024, Về việc “Yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình số: 04/2024/QĐST-VHNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Anh **Hoàng Mạnh C**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: **TDP T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

(Có mặt tại phiên họp).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1 Chị Đoàn Thị P, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: **TDP T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên**

2.2 Cháu Hoàng Minh N, sinh ngày 13/4/2023; (Con gái do chị **Đoàn Thị P** sinh ra vào ngày 13/4/2023 tên dự sinh là **Hoàng Minh N** tại **Bệnh viện Đ**); Người đại diện hợp pháp: Chị **Đoàn Thị P**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: **TDP T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

(Có mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, bản tự khai và tại phiên họp anh **Hoàng Mạnh C** trình bày: Năm 2022 tôi và chị **Đoàn Thị P** có mối quan hệ tình cảm với nhau nên chung sống với nhau như vợ chồng và ở trọ

cùng nhau. Thời gian đó cả hai đều vướng một số công việc nên chưa thể đi đăng ký kết hôn được. Đến ngày 13/4/2023 chị P sinh được 01 con gái vào hồi 01 giờ 25 phút tại Bệnh viện Đ, tên dự sinh là Hoàng Minh N. Ngày 23/4/2024 tôi và chị Đoàn Thị P mới đi đăng ký kết hôn được. Nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đ công nhận con gái do chị P sinh ra vào hồi 01 giờ 25 phút ngày 13/4/2023 tại Bệnh viện Đ, tên dự sinh là Hoàng Minh N là con đẻ của tôi và chị Đoàn Thị P để tôi làm giấy khai sinh cho con.

Trong bản tự khai và tại phiên họp chị Đoàn Thị P trình bày: Trước khi tôi quen biết anh C, tôi đã kết hôn với anh Trần Thế D, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái và chỉ có 01 con trai với anh D là cháu Trần Đức T, sinh ngày 02/12/2016. Khi tôi mang thai được 02 tháng thì anh D đi lao động ở R từ tháng 4 năm 2016. Tháng 2/2017 anh D về nước thăm vợ con sau đó anh D không về nước nữa mà chỉ duy nhất có 1 lần anh D điện thoại về cho tôi nói với nội dung là: “ Tôi với cô bây giờ tình cảm vợ chồng không còn, cô có muốn ly hôn với tôi thì cô tự giải quyết ly hôn đơn phương vì bên này làm ăn khó khăn, tôi không có khả năng kinh tế để mua vé máy bay trở về Việt Nam” Từ đó anh D không liên lạc gì với vợ con nữa, tôi cũng không biết địa chỉ của anh D ở đâu để liên hệ. Tình cảm vợ chồng không còn, tôi có gửi đơn lên Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái yêu cầu giải quyết ly hôn nhưng thời gian quá lâu Tòa án mới trả lời tôi là không thuộc thẩm quyền giải quyết nên tôi mới gửi đơn ly hôn anh Trần Thế D lên Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 29/8/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái đã giải quyết cho tôi được ly hôn anh Trần Thế D và giao cho tôi được trực tiếp nuôi con Trần Đức T, sinh ngày 02/12/2016, tôi không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Năm 2022 tôi quen biết anh Hoàng Mạnh C, có quan hệ tình dục và tôi đã mang thai, ngày 13/4/2023 tôi sinh được 01 bé gái tại Bệnh viện Đ, tên dự sinh là Hoàng Minh N. Sau khi sinh con, chúng tôi mới đi đăng ký kết hôn. Tôi xác định đây là con chung của tôi với anh Hoàng Mạnh C, sau khi sinh con chúng tôi mới đi đăng ký kết hôn. Hiện nay con gái của tôi với anh Hoàng Mạnh C chưa được đăng ký khai sinh hợp pháp nên tôi nhất trí với ý kiến của anh C đề nghị Tòa án công nhận con gái do tôi sinh ra ngày 13/4/2023 tại Bệnh viện Đ, có tên dự sinh Hoàng Minh N là con đẻ của tôi với anh Hoàng Mạnh C.

Quá trình giải quyết việc dân sự, anh Hoàng Mạnh C đề nghị Tòa án Trung cầu giám định, thực hiện giám định mẫu AND (gen) của anh Hoàng Mạnh C với mẫu AND của cháu gái có tên dự sinh là Hoàng Minh N để xác định anh C với cháu N có quan hệ huyết thống (Cha – con) hay không. Kết quả xét nghiệm ADN số 2409/DNA.13 ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Công ty Cổ phần C1 kết

luận: Anh **Hoàng Mạnh C** có quan hệ huyết thống (Cha – con) với cháu **Hoàng Minh N.**

Tại phiên họp, kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và của người tham gia tố tụng đúng quy định của pháp luật. Về thẩm quyền, thời hạn giải quyết đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên:

+ Chấp nhận đơn yêu cầu của anh **Hoàng Mạnh C**: Xác định anh **Hoàng Mạnh C** là cha đẻ của cháu **Hoàng Minh N.**

+ Miễn lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xác định cha cho con của anh **Hoàng Mạnh C** thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh **Hoàng Mạnh C** có đăng ký thường trú tại **thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên** nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu xác định cha cho con của anh **Hoàng Mạnh C** và ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị **Đoàn Thị P** đều xác định: Do hai người có quan hệ tình cảm nên chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2022, cả hai đều vướng mắc chuyện gia đình nên chưa thể đăng ký kết hôn được. Sau khi chị **P** sinh con, cả hai mới đi đăng ký kết hôn. Nay anh **C** đề nghị Toà án xác định anh (**Hoàng Mạnh C**) là cha đẻ của con gái do chị **Đoàn Thị P** sinh ra vào ngày 13/4/2023 hồi 01 giờ 25 phút tại **Bệnh viện Đ** có tên dự sinh là **Hoàng Minh N** là con chung của anh **Hoàng Mạnh C** với chị **Đoàn Thị P**. Chị **Đoàn Thị P** nhất trí với yêu cầu của anh **Hoàng Mạnh C**.

Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN số 2409/DNA.13 ngày 06 tháng 9 năm

2024 của Công ty Cổ phần C1 kết luận: Anh Hoàng Mạnh C có quan hệ huyết thống (Cha – con) với cháu Hoàng Minh N. Vì vậy yêu cầu Xác định cha cho con của anh Hoàng Mạnh C đối với con gái do chị P sinh ra ngày 13/4/2023 vào hồi 01 giờ 25 phút tại Bệnh viện Đ có tên dự sinh là Hoàng Minh N có quan hệ huyết thống Cha - Con là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm thuộc trường hợp được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều: 149, 150, 361, 367, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự,

- Điều 89, 91, 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điều 3, 6,7, 13, 24, 25 Luật hộ tịch;

- Khoản 4 Điều 16 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư Pháp quy định chi tiết thì hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

- điểm b khoản 1 Điều 12; Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết Việc Hôn nhân và gia đình của anh Hoàng Mạnh C về yêu cầu “ Xác định Cha cho con chưa thành niên”.

Công nhận cháu Hoàng Minh N (tên dự định khai sinh), do chị Đoàn Thị Phương s vào hồi 01 giờ 25 phút ngày 13/4/2023 tại Bệnh viện Đ là con đẻ của anh Hoàng Mạnh C, sinh năm 1986, số căn cước công dân: 019086003749, quê quán: C, Lạng Sơn; Nơi thường trú: TDP T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Theo bản kết luận giám định ADN số 2409/DNA.13 ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Công ty Cổ phần C1 đã kết luận: Anh Hoàng Mạnh C có quan hệ huyết thống (Cha – con) với con gái do chị Đoàn Thị P, sinh ra hồi 01 giờ 25 phút ngày 13/4/2023 tại Bệnh viện Đ.

2. Chị Đoàn Thị P và anh Hoàng Mạnh C có quyền yêu cầu Cơ quan hộ tịch có thẩm quyền đăng ký khai sinh cho con chung là Hoàng Minh N, sinh ngày 13/4/2023 theo quy định của Luật Hộ tịch năm 2014.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự cho anh Hoàng Mạnh C.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Hoàng Mạnh C và chị Đoàn Thị P có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND TT. H, huyện Đ,
tỉnh Thái Nguyên;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hồng Thái